

NHỮNG VĂN SĨ NGA ĐẾN VỚI ĐỒNG HỚI TRONG NHỮNG NGÀY ĐÁNH MỸ

HỒ NGỌC DIỆP

Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình

Đồng Hới, thị xã nhỏ bên sông Nhật Lệ của tỉnh Quảng Bình, sau ngày hòa bình lập lại (1954) là một phố cũ, nhỏ bé, cách vĩ tuyến 17, ranh giới tạm thời hai miền Bắc Nam chưa đầy 60km, mấy ai trong giới chính khách nước ngoài biết đến nơi này, con sông này. Thế nhưng, những người bạn Nga từng dạn dày trong cuộc kháng chiến chống phát xít Đức là những vị khách nước ngoài đầu tiên đặt chân đến đây.

Đầu năm 1962, nhà văn Pôrit Pôlêvôi, Chủ tịch Hội Nhà văn Liên Xô, tác giả của những tác phẩm nổi tiếng: “Những người Xô Viết chúng tôi”, “Bản lĩnh Nga”, “Chuyện một người chân chính”, là văn sĩ nước ngoài đầu tiên đặt chân lên mảnh đất này.

Đến Đồng Hới, Pôrit Pôlêvôi làm việc và nghỉ tại nhà khách đôi Giao tế, đặt ở xã Đức Ninh hiện nay. Sau khi làm việc với Tỉnh ủy, Ủy ban Hành chính Quảng Bình xong, Pôrit Pôlêvôi tiếp đoàn đại biểu của Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình. Thường trực Hội lúc này là nhà thơ Xuân Hoàng và Chánh văn phòng, nhà văn Trần Công Tấn, mới chuyển từ Công ty chiếu phim Quảng Bình sang.

Thuở đó, Đồng Hới chưa trồng được nhiều hoa. Duy chỉ có hoa hồng, một loại hoa sống dai, sống khỏe là còn trong chậu, trong góc vườn, dàn xếp của nhiều nhà. Ngẫu nhiên, những người phục vụ nhà nghỉ Giao tế cắm nhiều loại hoa hồng trong các phòng khách. Từng qua Pháp, Hunggari, Bungari, Hà Lan,

vương quốc của hoa hồng đủ sắc, đủ màu, nhà văn Pôrit Pôlêvôi khen nức nở: “Hoa hồng ở đây đẹp lắm, chắc có nhiều cánh đồng hoa?”. Mau miệng, nhà văn Trần Công Tấn đáp lời: “Thưa vâng, người Pháp vẫn thường gọi Đồng Hới là thị xã Hoa Hồng đấy ạ!”. Thế nên, trong lời đáp lễ buổi chia tay Đồng Hới về Hà Nội, diễn văn của Pôrit Pôlêvôi đã nhiều lần dùng đến cụm từ: “Đồng Hới, thị xã của hoa hồng”. Thế là từ đó, Đồng Hới vốn dĩ không có nhiều hoa hồng bỗng được gắn với một từ mỹ miều: “Thị xã Hoa Hồng”. Và, nó đã chảy dài trong lịch sử và văn học của Quảng Bình ngót hơn nửa thế kỷ nay: “Đồng Hới - Phố biển”, “Đồng Hới - thị xã bên sông” và “Đồng Hới - thị xã Hoa Hồng”. Do niềm tự hào về quê hương Đồng Hới và cũng để nhắc mọi người hãy trồng nhiều hoa, đặc biệt là hoa hồng, nhà thơ Xuân Hoàng trong bài thơ nổi tiếng của mình sáng tác vào tháng 6/1966, có nhan đề “Đồng Hới” đã viết:

Ta sẽ về xây Đồng Hới quê ta
Sẽ trồng lại hoa hồng trên phố nhỏ
Hoa thược được đến mùa xuân lại nở
Vàng huân chương trong mỗi sân nhà.

Tháng 5/2005, thị xã Đồng Hới đã thành thành phố Đồng Hới. Người ta đã trồng rất nhiều loại hoa dọc bờ sông, trong các công viên, trong các vườn hoa, nhưng không hề có một loại hoa hồng nào được ươm giống ở đây cả. Mấy năm sau, Công ty Cây xanh thành phố Đồng Hới đã lấy giống hoa hồng ở Cu Ba về,

trồng vào những khu ranh giới đường hai chiều trong thành phố dọc đường Trần Hưng Đạo và Lý Thường Kiệt nhưng nó nhỏ bông và đơn điệu với một màu hồng phớt. Thế nhưng, “Đồng Hới Hoa Hồng” vẫn thấm mãi trong tiềm thức người đi xa khi nhớ về phố nhỏ ngày xưa, hoặc trong tâm thức những khách lữ thứ bách bộ bên bờ sông Nhật Lệ trong xanh thơ mộng này.

Sau Chủ tịch Hội Nhà văn Liên Xô Pôrit Pôlêvôl là chuyến thăm của một người ở thành phố Leningrat, nhà thơ Andrêép.

Andrêép vốn là một chiến sĩ hồng quân Liên Xô, tham gia chiến đấu để giải phóng Leningrat trong cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại chống phát xít Đức xâm lược của nhân dân Liên Xô thời kỳ này. Sang Việt Nam lần này, ông muốn đến những miền quê xa xôi, gần với vĩ tuyến tạm thời của hai miền Nam - Bắc Việt Nam. Đồng Hới và Vĩnh Linh, nơi mà Mỹ đánh phá ác liệt trong cuộc chiến tranh phá hoại miền Bắc, bước chân ông đã đặt đến.

Nhà thơ Xuân Hoàng, Chủ tịch Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình đã tháp tùng Andrêép đi thăm những nơi giữa lòng Đồng Hới bị Mỹ đánh phá. Khi qua một cây me già sót lại giữa đồng gạch bê tông đổ nát, Andrêép đứng lại, ngắm nhìn. Cây me già đang thay lá non giữa mùa xuân tới, khiến ông sức hồi tưởng đến cây sồi già trong tiểu thuyết bất hủ “Chiến tranh và hòa bình” của Lép Tônxtôi. “Cây sồi già” là một biểu tượng sức sống của người Nga và đất nước Nga giữa mùa xuân mà Lép Tônxtôi đã dày công miêu tả. Dưới gốc “cây sồi già” đó, nhân vật Andrây Bônônxki, người lính Nga đã chào tạm biệt quê hương, người yêu để ra mặt trận. Mấy năm sau, đất nước thanh bình, Andrây Bônônxki đã trở về, đứng dưới gốc sồi già đang đổi màu, xanh lá, lòng anh ngán lên bao nỗi kiêu hãnh vì một bản lĩnh Nga đã chiến thắng và yêu thiết tha cuộc sống

thanh bình của đất nước mình, xứ sở mình.

Cây me già thay áo mới giữa lòng đất Đồng Hới đổ nát, đã làm rung lên hồn thơ trong lòng thơ Andrêép. Và ông đã thốt lên: “Mùa xuân đây rồi!”. Bài thơ “Cây me mùa xuân giữa thành phố đổ Đồng Hới” là một trong những bài thơ hay mà Andrêép đã gặt hái được trong chuyến đi vào khu IV của người thi sĩ Nga. Ông còn có một bút ký dài, viết về chuyến đi này đã được in trong tờ “Văn học Nga” lúc bấy giờ.

Thăm Đồng Hới đổ nát, không thể không nhắc đến nhà thơ Éptusenkô. Éptusenkô là một nhà thơ tiếng tăm của văn học đương đại Nga. Ông đến Việt Nam trong những ngày Mỹ hạn chế ném bom ở miền Bắc 1969-1970. Cùng đi với ông, phía Việt Nam còn có nhà thơ Tế Hanh. Như bao nhà thơ khác, khi đi giữa phố đổ nát Đồng Hới, người ta thường hay liên tưởng đến một thành phố Leningrat, Vôngagrat, những thành phố từng bị phát xít Đức san phẳng trong những năm 1917-1918. Khi đi ngang cây đa chùa Ông bên đường Cô Tám, sát bờ sông Nhật Lệ, thấy thân cây bị bom đạn phạt ngang, còn lại một nhánh rế, tạo với thân cây như một người chống nạng, còn phía bên kia là bức thành cổ, xây từ đời vua Minh Mạng, cũng bị bom Mỹ làm sạt lở, lập tức Éptusenkô thốt lên, “Ôi! anh thương binh gác thành trên nạng gỗ”. Hình tượng hóa về cây đa chùa Ông như thế thật là quá tài. Hình tượng đó không những là nhan đề một bài thơ Éptusenkô viết thành công trong chuyến đi này mà còn là hình ảnh để nhiều người làm thơ, viết văn ở Quảng Bình nhắc đến sau này.

Cây đa chùa Ông ở giữa lòng thành phố Đồng Hới đã từ già cỗi trần sau hơn một thế kỷ tuổi. Người ta đã thay vào vị trí đó một cây đa khác. Nó là một chứng tích lịch sử về tội ác của giặc Mỹ và sự hồi sinh của đất nước sau chiến tranh. Song, cũng là chứng tích về mối tình giữa những người bạn văn chương Nga với

người dân Đồng Hới, Quảng Bình.

Một kỷ niệm khó quên với giới văn nghệ Quảng Bình là sau ngày miền Bắc im tiếng súng, nhà thơ Ximônốp, dẫn đầu đoàn nhà văn Liên Xô vào thăm Đồng Hới, Quảng Bình. Ximônốp nổi tiếng ở Việt Nam cũng như trên thế giới bởi bài thơ “Đợi anh về”. Đó là bài thơ về chiến tranh, về tiền phương đối với hậu phương, về lòng chung thủy của người phụ nữ có chồng ra trận. Khi cả dân tộc đang chống Pháp, bản dịch thơ Ximônốp của nhà thơ Tố Hữu đã làm xúc động, củng cố niềm tin chiến thắng của những anh bộ đội trên khắp các chiến trường và những người vợ chung thủy ở hậu phương. Nó cũng đi theo bước chân hành quân anh bộ đội Cụ Hồ vượt Trường Sơn đi đánh Mỹ:

Em ơi đợi anh về
Đợi anh hoài em nhé
Mưa có rơi dầm dề
Ngày có dài lê thê
Em ơi em cứ đợi
Dù tuyết rơi gió thổi
Dù nắng cháy em ơi
Bạn cũ có quên rồi
Đợi anh về, em nhé...

Cùng đi với nhà thơ Ximônốp còn có vợ là chị Tamara. Đoàn đã đi thăm Bảo Ninh, quê hương của Mẹ Suốt anh hùng, thăm Đại đội pháo nữ Ngư Thủy, đơn vị từng bắn cháy, bắn hỏng nhiều tàu chiến Mỹ, thăm Đội dân quân lão Đức Ninh, đơn vị từng bắn rơi máy bay Mỹ bằng súng bộ binh.

Sau ngày đi thăm nhiều nơi, tôi về đoàn dự buổi liên hoan văn nghệ chào mừng tại hội trường Tỉnh ủy. Trong chương trình sẽ có cô Uyên ở Ty Văn hóa Quảng Bình lên ngâm bài thơ “Đợi anh về”. Sắp đến tiết mục trình diễn ấy, nhà thơ Bùi Hiền, người tháp tùng đoàn, liền gợi ý với ban tổ chức: “Đi đâu, người ta cũng nghe người ta ngâm bài thơ “Đợi anh về”

cho Ximônốp nghe. Nhưng nghe lắm rồi cũng chán. Vả lại, bài thơ “Đợi anh về” là của Ximônốp viết tại mặt trận, gửi cho người vợ trước, nay đã hy sinh. Hôm nay, Tamara, vợ sau của Ximônốp đang có đây, chắc sẽ không vui đâu!”. Sau lời giảng giải của nhà văn Bùi Hiền, lập tức tiết mục ngâm thơ “Đợi anh về” được thay bằng “Trên những nẻo đường Smôlen” cũng của tác giả Ximônốp. Tiết mục “chuyển gam” tẻ nhạt bất ngờ lại do cô Uyên có giọng ngâm hay nên sau đó tác giả Ximônốp và chị vợ Tamara đã lên sân khấu bắt tay cảm ơn và tặng hoa.

Ximônốp đến Quảng Bình, đó cũng là chuyến thăm cuối cùng của ông. Vì mấy năm sau, ông ngã bệnh và qua đời. Nhà thơ Lâm Thị Mỹ Dạ ở Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình lúc đó đã có một bài thơ hay viết về Ximônốp trong chuyến thăm Quảng Bình này của ông.

Đồng Hới, Quảng Bình là mảnh đất lịch sử, nơi từng dừng chân của bao tao nhân, mặc khách. Cho đến bây giờ, hình ảnh của các nhà văn Nga đặt chân đến đây vẫn là những ký ức đẹp, khó quên trong tâm trí mọi người. Mặc dù Liên Xô đã tan rã nhưng cốt cách, tính túy, chất tráng ca của nó vẫn là men say trong tâm hồn, trí tuệ của hàng triệu triệu người trên thế giới. Cách mạng tháng Mười Nga vẫn là mặt trời chói lọi giữa lương tri loài người và của chúng ta.

Nước Nga hiện nay đang vươn vai ngày một hùng cường trên mọi lĩnh vực. Nhà nước và nhân dân Nga đang phấn đấu khôi phục những gì đã mất trong những biến động lịch sử thời kỳ cận đại vừa qua, để lấy lại hình ảnh của mình trong kỳ vọng của bạn bè năm châu ■

Tài liệu tham khảo:

1. *Những năm tháng chưa xa* (Hồi ký của Xuân Hòa), Hội Văn học Nghệ thuật Quảng Bình, ấn hành năm 1997.
2. Nguyễn Tú, *Địa chỉ Đồng Hới*, Nxb Thuận Hóa, 2000.